

# TÓM TẮT CÔNG ƯỚC LIÊN HỢP QUỐC VỀ QUYỀN TRẺ EM



## ĐIỀU 1 (Định nghĩa trẻ em)

Mọi người dưới 18 tuổi đều có tất cả những quyền trong Công ước.

## ĐIỀU 2 (Không phân biệt đối xử)

Công ước áp dụng với mọi trẻ em mà không có bất cứ một sự phân biệt đối xử nào, bất kể trẻ em đó thuộc chủng tộc, giới tính, tôn giáo, ngôn ngữ, năng lực hay bất kỳ tình trạng nào khác, bất kể trẻ em suy nghĩ và nói gì, bất kể hoàn cảnh gia đình.

## ĐIỀU 3 (Lợi ích tốt nhất của trẻ em)

Lợi ích tốt nhất của trẻ em phải được ưu tiên nhất trong mọi quyết định và hành động có ảnh hưởng đến trẻ em.

## ĐIỀU 4 (Thực thi Công ước)

Các Chính phủ cần phải thi hành tất cả các biện pháp để đảm bảo rằng mọi trẻ em được hưởng quyền của mình bằng cách xây dựng các hệ thống và phê duyệt các luật nhằm thúc đẩy và bảo vệ quyền trẻ em.

## ĐIỀU 5 (Sự chỉ bảo, hướng dẫn của cha mẹ và những khả năng đang phát triển của trẻ em)

Các Chính phủ cần tôn trọng các quyền và trách nhiệm của cha mẹ và người chăm sóc trẻ trong việc chỉ bảo và hướng dẫn con mình lớn lên và phát triển, để trẻ có thể được hưởng các quyền của mình một cách đầy đủ. Việc chỉ bảo và hướng dẫn trẻ em cũng cần phải ghi nhận việc trẻ ngày càng phát triển khả năng tự đưa ra những lựa chọn của mình.

## ĐIỀU 6 (Quyền được sống, sống còn và phát triển)

Mọi trẻ em đều có quyền được sống. Các Chính phủ cần phải làm tất cả những việc có thể để đảm bảo rằng trẻ em được sống và phát triển hết tiềm năng của mình.

## ĐIỀU 7 (Đăng ký khai sinh, tên, quốc tịch, chăm sóc)

Mọi trẻ em có quyền được đăng ký khai sinh ngay sau khi được sinh ra, có tên và quốc tịch, được biết cha mẹ mình là ai và được chăm sóc bởi cha mẹ mình.

## ĐIỀU 8 (Bảo vệ và giữ gìn bản sắc)

Mọi trẻ em đều có quyền có bản sắc của mình. Các Chính phủ cần tôn trọng và bảo vệ quyền này, và không cho phép tên, quốc tịch hay mối quan hệ gia đình của trẻ em bị thay đổi một cách bất hợp pháp.

## ĐIỀU 9 (Cách ly với cha mẹ)

Trẻ em không bị cách ly với cha mẹ trái với ý muốn, trừ khi việc cách ly này vì lợi ích tốt nhất cho trẻ (ví dụ như khi cha hoặc mẹ làm tổn thương hay sao

những trẻ). Những trẻ em sống cách ly với cha mẹ có quyền được duy trì liên hệ với cả cha lẫn mẹ, trừ khi việc này có thể gây tổn thương cho trẻ.

## ĐIỀU 10 (Đoàn tụ gia đình)

Các chính phủ cần phải giải quyết nhanh chóng và nhân đạo trong trường hợp trẻ em hoặc cha mẹ có đơn xin nhập cảnh hay xuất cảnh một quốc gia thành viên vì mục đích đoàn tụ gia đình. Nếu trẻ em có cha mẹ mà mỗi người cư trú ở các quốc gia khác nhau thì trẻ em có quyền duy trì liên hệ và thăm cả cha và mẹ.

## ĐIỀU 11 (Mang trẻ em ra nước ngoài bất hợp pháp và không đưa trở về)

Các Chính phủ cần phải tiến hành mọi biện pháp chống việc cha mẹ hay họ hàng mang trẻ em ra nước ngoài bất hợp pháp hoặc không cho trẻ trở về nhà.

## ĐIỀU 12 (Tôn trọng quan điểm của trẻ em)

Mọi trẻ em có quyền thể hiện quan điểm, cảm xúc và mong ước của mình trong tất cả những vấn đề ảnh hưởng đến mình, những quan điểm của trẻ em được xem xét và ghi nhận một cách nghiêm túc. Quyền này luôn luôn được áp dụng, ví dụ như trong các thủ tục xuất nhập cảnh, quyết định liên quan đến nơi ở hay trong cuộc sống hàng ngày tại gia đình của trẻ.

## ĐIỀU 13 (Tự do bày tỏ ý kiến)

Mọi trẻ em phải được tự do bày tỏ suy nghĩ và ý kiến của mình và tiếp cận tất cả các loại thông tin miễn là theo quy định của pháp luật.

## ĐIỀU 14 (Tự do tư tưởng, tín ngưỡng và tôn giáo)

Mọi trẻ em có quyền có suy nghĩ và niềm tin vào những gì các em chọn và cũng có quyền được thực hành tôn giáo của mình, miễn là các em không cản trở những người khác thực hiện quyền của họ. Các Chính phủ phải tôn trọng quyền và trách nhiệm của cha mẹ trong việc chỉ bảo, hướng dẫn trẻ trong quá trình trưởng thành.

## ĐIỀU 15 (Tự do kết giao)

Mọi trẻ em đều có quyền gặp gỡ với những trẻ em khác và tham gia vào các nhóm và tổ chức, miễn là việc này không cản trở những người khác thực hiện quyền của họ.

## ĐIỀU 16 (Quyền riêng tư)

Mọi trẻ em đều có quyền riêng tư. Luật pháp cần phải bảo vệ cuộc sống riêng tư và gia đình của trẻ, bao gồm bảo vệ trẻ khỏi sự tấn công bất hợp pháp ảnh hưởng đến danh dự của các em.

## ĐIỀU 17 (Tiếp cận thông tin từ các phương tiện thông tin đại chúng)

Mọi trẻ em có quyền được tiếp cận thông tin từ nhiều nguồn khác nhau, và các Chính phủ cần phải khuyến khích các cơ quan thông tin đại chúng phổ biến những thông tin mà trẻ em có thể hiểu được. Các Chính phủ cần phải bảo vệ trẻ em khỏi những thông tin tư liệu có hại cho phúc lợi của các em.

## ĐIỀU 18 (Trách nhiệm của cha mẹ và sự hỗ trợ của nhà nước)

Cả cha và mẹ đều có trách nhiệm chung trong việc nuôi dưỡng và phát triển trẻ em và cần luôn luôn cân nhắc điều gì tốt nhất cho trẻ em. Các Chính phủ cần hỗ trợ cha mẹ bằng cách đưa ra những dịch vụ hỗ trợ trẻ em và giúp đỡ cha mẹ nuôi con.

## ĐIỀU 19 (Bảo vệ khỏi bạo lực, xâm hại và sao nhãng)

Các Chính phủ cần phải làm tất cả những gì có thể để đảm bảo rằng trẻ em được bảo vệ khỏi tất cả các hình thức bạo lực, xâm hại, sao nhãng và đối xử tồi tệ bởi cha mẹ hoặc bất kỳ người chăm sóc nào.

## ĐIỀU 20 (Trẻ em không được sống với gia đình của mình)

Nếu trẻ em không được chăm sóc bởi gia đình ruột thịt của mình, các em có quyền được hưởng sự bảo vệ và giúp đỡ đặc biệt của Nhà nước, bao gồm đảm bảo trẻ em được chăm sóc thay thế liên tục và tôn trọng văn hóa, ngôn ngữ và tôn giáo của trẻ.

## ĐIỀU 21 (Con nuôi)

Các Chính phủ cần phải giám sát quá trình cho con nuôi để đảm bảo rằng quá trình này an toàn, hợp pháp và ưu tiên những lợi ích tốt nhất của trẻ em. Chỉ cho trẻ em làm con nuôi quốc tế nếu không thể thu xếp con nuôi với một gia đình trong nước.

## ĐIỀU 22 (Trẻ em tị nạn)

Nếu trẻ em đang xin tị nạn hoặc đang là người tị nạn, các Chính phủ cần phải bảo vệ và hỗ trợ phù hợp để giúp trẻ em được hưởng tất cả những quyền trong Công ước. Chính phủ cần phải giúp trẻ em tị nạn bị tách khỏi cha mẹ được đoàn tụ với gia đình.

## ĐIỀU 23 (Trẻ em khuyết tật)

Trẻ em khuyết tật có quyền sống một cuộc sống trọn vẹn và đầy đủ trong những điều kiện đảm bảo phẩm giá, thúc đẩy khả năng tự lực và tham gia tích cực vào cộng đồng. Chính phủ cần phải thực hiện tất cả những việc có thể để hỗ trợ trẻ em khuyết tật và gia đình của các em.

## ĐIỀU 24 (Sức khỏe và các dịch vụ y tế)

Mọi trẻ em có quyền có sức khỏe tốt nhất có thể. Các Chính phủ cần phải cung cấp dịch vụ chăm sóc

ytế có chất lượng tốt, nước sạch, thực phẩm dinh dưỡng, môi trường trong sạch, giáo dục về sức khỏe thể chất và tinh thần để trẻ em được mạnh khỏe. Những quốc gia giàu có hơn cần phải hỗ trợ những quốc gia nghèo hơn đạt được những điều này.

### ĐIỀU 25 (Xem xét định kỳ điều trị sức khỏe)

Nếu trẻ em được thu xếp tách khỏi gia đình vì mục đích chăm sóc hoặc bảo vệ (ví dụ như ở với gia đình nhận nuôi hay ở bệnh viện), trẻ em đó có quyền được xem xét định kỳ chế độ điều trị và tất cả các điều kiện khác liên quan đến sự bố trí nói trên.

### ĐIỀU 26 (An sinh xã hội)

Mọi trẻ em đều có quyền được hưởng lợi từ an sinh xã hội. Chính phủ cần phải đảm bảo an sinh xã hội, bao gồm hỗ trợ tài chính và hỗ trợ khác, đối với các gia đình cần giúp đỡ.

### ĐIỀU 27 (Mức sống đủ)

Mọi trẻ em đều có quyền có mức sống đủ để phát triển về thể chất, xã hội và những phát triển khác. Các Chính phủ cần phải hỗ trợ các gia đình không có khả năng đảm bảo mức sống đủ để con mình có thể phát triển.

### ĐIỀU 28 (Quyền được học hành)

Mọi trẻ em có quyền được học hành. Giáo dục tiểu học miễn phí và khuyến khích phát triển các hình thức giáo dục trung học cho mọi trẻ em. Kỷ luật tại các trường học cần phải tôn trọng phẩm giá và quyền trẻ em. Các quốc gia giàu hơn cần phải hỗ trợ các quốc gia nghèo hơn để đạt được điều này.

### ĐIỀU 29 (Các mục tiêu về giáo dục)

Giáo dục cần phải phát triển tối đa nhân cách, tài năng và các khả năng của trẻ em. Giáo dục cần phải khuyến khích trẻ em tôn trọng quyền con người, cha mẹ, giá trị văn hóa của bản thân mình và những người khác cũng như tôn trọng môi trường tự nhiên.

### ĐIỀU 30 (Trẻ em dân tộc thiểu số hay những người gốc bản địa)

Mọi trẻ em đều có quyền học tập và sử dụng ngôn ngữ, phong tục và tôn giáo của gia đình, bất kể những ngôn ngữ, phong tục và tôn giáo này có được sử dụng bởi đa số những người khác tại quốc gia mà các em sinh sống hay không.

### ĐIỀU 31 (Giải trí, vui chơi và văn hóa)

Mọi trẻ em đều có quyền nghỉ ngơi, vui chơi và tham gia nhiều hoạt động văn hóa và nghệ thuật.

### ĐIỀU 32 (Lao động trẻ em)

Các Chính phủ phải bảo vệ trẻ em không bị khỏi bóc lột kinh tế và không phải làm bất kỳ công việc nào nguy hiểm hoặc có hại với sức khỏe, sự phát

triển và học hành của trẻ em. Các Chính phủ cần phải quy định độ tuổi tối thiểu trẻ em được làm việc và đảm bảo rằng điều kiện làm việc an toàn và phù hợp.

### ĐIỀU 33 (Sử dụng chất ma túy)

Chính phủ cần phải bảo vệ trẻ em khỏi việc sử dụng bất hợp pháp các chất ma túy và ngăn ngừa việc sử dụng trẻ em vào việc sản xuất, buôn bán bất hợp pháp các chất đó.

### ĐIỀU 34 (Bóc lột tình dục)

Chính phủ cần phải bảo vệ trẻ em khỏi tất cả các hình thức xâm hại và bóc lột tình dục.

### ĐIỀU 35 (Bắt cóc, mua và bán trẻ em)

Chính phủ cần bảo vệ trẻ em không bị bắt cóc, mua bán hoặc vận chuyển một cách bất hợp pháp trong hoặc ngoài nước vì mục đích bóc lột.

### ĐIỀU 36 (Các hình thức bóc lột khác)

Chính phủ cần phải bảo vệ trẻ em không bị tất cả các hình thức bóc lột, ví dụ như bóc lột trẻ em phục vụ hoạt động chính trị, của các cơ quan truyền thông hoặc nghiên cứu y khoa.

### ĐIỀU 37 (Đối xử vô nhân đạo và giam giữ)

Không trẻ em nào bị tra tấn, xử tử hình hoặc bị đối xử hay trừng phạt một cách tàn tệ, vô nhân đạo. Việc giam giữ hoặc bỏ tù trẻ em chỉ được áp dụng như một biện pháp cuối cùng trong thời hạn ngắn nhất có thể. Trẻ em bị tước quyền tự do phải được đối xử nhân đạo và tôn trọng, và được duy trì liên hệ với gia đình. Trẻ em bị vào tù phải được cách ly với người lớn.

### ĐIỀU 38 (Chiến tranh và xung đột vũ trang)

Các Chính phủ không cho phép trẻ em dưới 15 tuổi được tham gia chiến sự hoặc ra nhập các lực lượng vũ trang. Chính phủ cần phải thực hiện tất cả các biện pháp có thể để bảo vệ và chăm sóc những trẻ em bị ảnh hưởng bởi chiến tranh và xung đột vũ trang.

### ĐIỀU 39 (Phục hồi sau khi bị tổn thương và tái hòa nhập)

Trẻ em bị sao nhãng, xâm hại, bóc lột, tra tấn hoặc là nạn nhân của chiến tranh phải nhận được sự hỗ trợ đặc biệt để giúp các em phục hồi sức khỏe, phẩm giá, lòng tự trọng và đời sống xã hội.

### ĐIỀU 40 (Tư pháp người chưa thành niên)

Một trẻ em bị cáo buộc có tội hoặc vi phạm pháp luật cần phải được đối xử với sự tôn trọng và phẩm giá. Trẻ em có quyền được trợ giúp pháp lý và xét xử công bằng, xem xét đến độ tuổi. Các Chính phủ cần phải quy định độ tuổi tối thiểu của trẻ em bị xét xử tại tòa hình sự và quản lý một hệ thống tư pháp tạo điều kiện cho trẻ em vi phạm pháp luật được tái hòa nhập với xã hội.

### ĐIỀU 41 (Tôn trọng các tiêu chuẩn của quốc gia cao hơn)

Nếu luật pháp và tiêu chuẩn của một quốc gia cao hơn Công ước hiện nay, thì quốc gia đó cần phải giữ vững và thực hiện pháp luật đó.

### ĐIỀU 42 (Kiến thức về quyền trẻ em)

Các Chính phủ phải tích cực thực hiện các biện pháp để đảm bảo rằng trẻ em và người lớn hiểu biết về Công ước.

Công ước có tất cả 54 điều. Điều 43-54 quy định người lớn và Chính phủ cần phối hợp chặt chẽ để đảm bảo rằng tất cả trẻ em có thể được hưởng tất cả quyền của mình, bao gồm:

### ĐIỀU 45

UNICEF có thể tư vấn chuyên môn và hỗ trợ về quyền trẻ em.

#### CÁC NGHỊ ĐỊNH THƯ KHÔNG BẮT BUỘC

Có ba hiệp định, được gọi tên là Nghị định thư không bắt buộc, giúp củng cố thêm cho Công ước và bổ sung những quyền đặc thù cho trẻ em. Đây là những nghị định thư không bắt buộc bởi vì các chính phủ đã phê chuẩn Công ước có thể quyết định ký hay không ký một đến ba Nghị định thư không bắt buộc này. Ba Nghị định thư không bắt buộc cụ thể là: Nghị định thư không bắt buộc về việc buôn bán trẻ em, mại dâm trẻ em, và văn hóa phẩm khiêu dâm trẻ em; Nghị định thư về việc lôi cuốn trẻ em tham gia xung đột vũ trang và Nghị định thư không bắt buộc về cơ chế khiếu nại về các vi phạm quyền trẻ em (Quy trình thông báo).

Để biết thêm thông tin:  
<https://uni.cf/2Ps5bdk>



**CRC 30** NĂM  
CÔNG ƯỚC LHQ  
QUYỀN TRẺ EM